

Bản án số: 64/2026/HS-PT

Ngày 09 tháng 6 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Giang.
Ông Nguyễn Thế Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Lê Ngọc Kim Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2026/TLPT-HS ngày 24/4/2026 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST ngày 20/03/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2026/QĐXXPT-HS ngày 26/5/2026.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Văn P** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2002; số CCCD: 019202007639; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm Tè, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó không bị giam giữ ngày nào được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh”. Có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1997, trú tại: xóm Tè, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967, Trú tại: xóm Tè, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên (bố đẻ anh Ninh). Có mặt.

* Ngoài ra còn có 06 người làm chứng gồm: Anh Lương Văn C, anh Lương Văn T1, anh Nguyễn Văn L1, bà Sái Thị Th, chị Ngô Thị T, ông Nguyễn Văn K. Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 30/8/2025, anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1997, HKTT: xóm T, xã TT, tỉnh Thái Nguyên) rủ em họ là Nguyễn Văn P đi hát karaoke. Phúc (có Giấy phép lái xe hạng A1, có giá trị không thời hạn) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: SONIC 150R, BKS 20G1- 663.55 chở anh N đến quán "Karaoke Luyện Công" thuộc xóm SBL, xã KS, tỉnh Thái Nguyên để hát. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 31/8/2025, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô trên chở anh Ninh ngồi phía sau để đi về nhà. Khi đi đến đoạn Km 99+300 đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận Xóm TT, Xã KS, tỉnh Thái Nguyên, do trời tối, đoạn đường cong, cua, tầm nhìn bị hạn chế, Nguyễn Văn P không chú ý quan sát, giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên đã điều khiển xe mô tô lao xuống lề đường bên phải cùng chiều đi của P dẫn đến người và phương tiện ngã, đổ xuống rìa đường. Hậu quả:

- Anh Nguyễn Văn N bị thương nặng tại vùng đầu và bất tỉnh, được cấp cứu tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên, sau đó điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức. Đến ngày 07/9/2025, anh Nguyễn Văn N tử vong. Tại Kết luận giám định tử thi số 589/KLGĐTT-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Anh Nguyễn Văn N bị đa chấn thương: gãy đốt sống cổ số 2, chấn thương ngực kín, đụng dập nhu mô phổi, chấn thương đầu mặt, vỡ xương hàm mặt và xương hộp sọ, đụng dập nhu mô não, phù não không hồi phục sau phẫu thuật sọ não dẫn đến chết.

- Nguyễn Văn P bị thương tại vùng gối bên trái và được điều trị tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên, ngày 09/9/2025 thì Phúc ra viện. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 695/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn P tại thời điểm giám định là 10%.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SONIC 150R, BKS 20G1-663.55 bị hư hỏng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.296.000 đồng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành xác định hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, thu thập dấu vết để xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn.

Kết quả xác định hiện trường như sau:

- Hiện trường chung: Là đoạn đường cong cua về bên trái theo hướng Bắc Ninh - Thái Nguyên thuộc tuyến đường Quốc lộ 37. Mặt đường được trải áp phan phẳng, phẳng, có bề rộng là 9,3m, giữa đường có vạch sơn vàng đứt nét chạy dọc giữa đường. Theo hướng Bắc Ninh - Thái Nguyên bên phải mặt đường là lề đất rộng 7,0m, có độ dốc sâu là 2,8m, bên trái mặt đường là khu dân cư sinh sống. Phía trước theo chiều Bắc Ninh - Thái Nguyên đoạn đường cong cua về

bên trái, có biển cảnh báo W.207b (biển báo giao nhau với đường không ưu tiên) và biển “Đoạn đường hay xảy ra tai nạn”. Lấy mép đường phải theo chiều Bắc Ninh - Thái Nguyên làm mép đường chuẩn, lấy cột điện số 1-8 TBAUB Kha Sơn nằm mép đường bên trái đường theo chiều Bắc Ninh - Thái Nguyên làm mốc đo cố định, lấy hướng Bắc Ninh - Thái Nguyên làm hướng xác định hiện trường.

- Hiện trường cụ thể: (1) Vị trí phương tiện văng ra khỏi mặt đường: Là vị trí xe mô tô BKS 20G1- 663.55 văng ra khỏi mặt đường nhựa. Tâm vị trí trùng với mép đường chuẩn.

(2) Vị trí xe mô tô BKS 20G1-663.55 nằm đổ trên mặt nghiêng lề đất, cây cối bên phải đường theo hướng Bắc Ninh - Thái Nguyên. Đo khoảng cách từ tâm vị trí (2) đến mép đường chuẩn là 2,9m, độ sâu so với mặt đường là 0,6m.

(3) Vị trí nạn nhân Nguyễn Văn P sau khi ngã nằm trên lề đất. Đo khoảng cách từ tâm vị trí (3) đến mép đường chuẩn là 0,8m.

(4) Vị trí nạn nhân Nguyễn Văn N nằm ngã trên lề đất. Đo khoảng cách tâm vị trí (4) đến mép đường chuẩn là 2,9m, độ sâu so với mặt đường là 0,6m.

Đo khoảng cách từ vị trí (1) đến vị trí (2) là 9,0m. Đo khoảng cách từ vị trí (2) đến vị trí (3) là 2,5m. Đo khoảng cách từ vị trí (2) đến vị trí (4) là 1,3m. Đo khoảng cách từ vị trí (4) đến mốc đo cố định là 9,0m.

Kết quả khám nghiệm tử thi đối với Nguyễn Văn N: hồ mắt bên phải bầm tím, hai lỗ mũi, miệng có nhiều dịch máu chảy ra khi thay đổi tư thế; vùng thái dương phải cách trên đỉnh vành tai phải 08cm có vết sây sát da kích thước (08x3,5)cm, đuôi cung lông mày phải có vết xây xước da kích thước (03x01)cm; má phải có vết xước da dài 4,5cm, vùng ngực trái bị bầm tím rải rác, vùng lưng có nhiều nốt viêm da cũ đã đóng vảy; tổ chức da và cơ vùng thái dương trán đỉnh bị tụ máu; dụng dập, tổ máu đa ổ trong nhu mô não thùy chẩm phải và thùy thái dương hai bên; xuất huyết dưới nhện; tổ chức não phù nề.

Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông: Tay lái và càng tay lái bên phải của xe mô tô BKS 20G1-663.55 bị bẻ cong xô lệch theo chiều từ trên xuống dưới, phần đầu tay lái bị gãy, bung bật khỏi vị trí lắp đặt, đầu tay lái điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm; tay lái bên trái trong trạng thái bình thường, không có dấu vết liên quan, điểm đầu tay lái thấp nhất cách mặt đất 91cm; càng kim loại gắn biển số phía trước bị bẻ cong, biến dạng theo chiều từ trên xuống dưới. Vị trí thấp nhất cách mặt đất 71cm; mặt bên trái chắn bùn phía trước có vùng nứt vỡ nhựa, kích thước dài 09cmx rộng 0,2cm; ốp nhựa phía trước sườn xe bên trái có vùng nứt vỡ nhựa, bung bật ra khỏi khớp nối phía trong. Vùng nứt vỡ có kích thước (10x01) cm; hệ thống điều khiển, hệ thống phanh hoạt động bình thường, hai bánh lốp còn hơi, còn gương chiếu hậu trái.

Tại kết luận giám định tử thi số 589/KLGĐTT-KHHS ngày 05/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Nguyễn Văn N bị đa chấn thương: gãy đốt sống cổ số 2, chấn thương ngực kín, dụng dập nhu mô phổi; chấn thương đầu mặt, vỡ xương hàm và xương hộp sọ, dụng dập nhu mô não, phù não sau phẫu thuật sọ não không hồi phục dẫn đến chết.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 695/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên giám định thương tích đối với Nguyễn Văn P do vụ tai nạn giao thông xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn P là 10% (mười phần trăm), tại thời điểm giám định.

Tại Bản kết quả định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự xã Kha Sơn kết luận: Giá trị hư hỏng, khắc phục sửa chữa đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: SONIC 150R, BKS 20G1-663.55 là 1.296.000đ (một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Căn cứ vào biên bản xác định hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định tử thi đã đủ căn cứ để xác định nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: SONIC 150R, BKS 20G1- 663.55 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, gây mất an toàn giao thông. Hậu quả làm chết 01 người.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai của Phúc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Kết luận giám định; Kết luận định giá tài sản; Lời khai của người làm chứng; Lời khai của bị can; Vật chứng thu giữ; Dữ liệu điện tử và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô BKS: 20G1-663.55, nhãn hiệu: HONDA, số loại: SONIC 150R, màu sơn: Trắng-Đỏ-Đen, số khung: MH11KB1119NK321041, số máy: KB11E1320537. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã trả lại cho Nguyễn Văn P là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

- 01 (một) hộp bìa cát tông ký hiệu QA bên trong có: 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu trắng, cổ áo và viền của hai ống tay áo có màu đen, ở trên phía trước ngực áo bên trái có thêu chữ màu đen Pizi, tại phía trước bên phải của áo và xung quanh phía sau lưng áo có bám dính dấu vết màu nâu, áo đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần cộc màu xám, phía sau của quần có bám dính dấu vết màu nâu, quần đã qua sử dụng. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn P đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn L (bố đẻ anh N) số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST ngày 20/03/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên

bố Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào: điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt: Nguyễn Văn P **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/3/2026 bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo xin được giảm nhẹ và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ đề nghị xin được hưởng án treo và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và nộp tiền án phí sơ thẩm. Bị cáo P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất của vụ án, hoàn cảnh gia đình và sức khỏe của bị cáo để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn L trình bày: từ khi xảy ra tai nạn tới nay, bị cáo Phúc thường xuyên thăm hỏi động viên gia đình và bồi thường thêm cho gia đình ông số tiền là 50.000.000đ, tổng cộng bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông tổng số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị hội đồng xét xử: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn P thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là lao động chính trong gia đình, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Từ đó đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST ngày 20/03/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên, theo hướng áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 31/8/2025, tại Km 99+300 đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm TT, xã KS, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: SONIC 150R, BKS 20G1- 663.55 chở anh Nguyễn Văn N ngồi phía sau, do trời tối, đoạn đường cong, cua, tầm nhìn bị hạn chế, Nguyễn Văn P không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên đã điều khiển xe mô tô lao xuống lề đường bên phải cùng chiều đi của P, hậu quả anh N bị thương nặng, đến ngày 07/9/2025 anh N tử vong, bị cáo P bị thương vùng đầu gối trái, kết quả tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định 10% (mười phần trăm); tổng thiệt hại là 1.296.000đ (*một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông của Nguyễn Văn P đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định như sau:

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

“ ...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;”

Hành vi của Nguyễn Văn P đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an toàn công cộng, gây hậu quả

ng nghiêm trọng, làm thiệt hại tới tính mạng của người khác; Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, nhưng cần xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung góp phần nâng cao ý thức của những người tham gia giao thông.

Xét thấy bị cáo P chưa có tiền án, tiền sự, lại được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Tuy nhiên ngay trong quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn L (bố bị hại) tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và khẳng định: bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Bị cáo có ông là ông Ngô Văn M là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; ngoài ra, bị cáo còn xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới là Biên lai nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức để răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội.

Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo và đề nghị của Viện kiểm sát.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST ngày 20/03/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên nơi bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm (tại Biên lai biên lai thu số 0000617 ngày 28/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên).

5. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 1- Thái Nguyên;
- TAND Khu vực 1- Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn